

Hiệu trưởng duyệt

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học Phạm (CLO) và phục vụ đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KIẾN TRÚC

ĐỀ THI TỰ LUẬN HỌC PHẦN
Học kỳ 233 Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | |
|--|--|
| Học phần: Nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp | Số tín chỉ: 2 |
| Mã học phần: 71ARIN40052 | Mã nhóm lớp học phần : K28 |
| Thời gian làm bài: 45 phút | Hình thức thi: tự luận |
| SV được tham khảo tài liệu: | Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> |
| Giảng viên nộp đề thi, đáp án | Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/> |

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

| (phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phân) Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|---|--|---------------------------------|--|-----------------------|----------------------|--|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO1 | Nắm vững kiến thức về loại hình kiến trúc sản xuất đặc thù | Thi tự luận cuối kỳ theo đáp án | 40% | Phần và Phần II | 10 | PLO 2 |
| CLO2 | Nắm vững trình tự quy hoạch và thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp | Thi tự luận cuối kỳ theo đáp án | 40% | Phần và Phần II | 10 | PLO3 |
| CLO4 | Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết vấn đề | Thi tự luận cuối kỳ theo rubic | 10% | Phần và Phần II | 10 | PLO5 |
| CLO5 | Nghiêm túc trong học tập, có trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao | Thi tự luận cuối kỳ theo rubic | 10% | Phần và Phần II | 10 | PL 9 |

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá qua trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình,..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ

sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(*Phản công bố cho sinh viên*)

I. Thông tin chung

| | |
|--|--|
| Học phần: Nguyên lý thiết kế kiến trúc công nghiệp | Số tín chỉ: 2 |
| Mã học phần: 71ARIN40052 | Mã nhóm lớp học phần : K28 |
| Thời gian làm bài: 45 phút | Hình thức thi: tự luận |
| SV được tham khảo tài liệu: | Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> |
| Giảng viên nộp đề thi, đáp án | Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/> |

II. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN 1: Sinh viên trả lời thật ngắn gọn các câu hỏi sau đây (câu trả lời viết bằng chữ in chỉ viết 1 dòng nếu viết tay hoặc không quá 20 từ nếu đánh máy – Câu quá dài sẽ bị loại)

Câu 1 (0,5 điểm): Giao thông dọc trong xưởng sản xuất 1 tầng được sử dụng với mục đích gì?

Câu 2 (0,5 điểm): Băng chuyền có thể đặt ở những vị trí nào theo chiều cao trong công trình công nghiệp?

Câu 3 (0,5 điểm): Trong 3 giải pháp định hình hóa, giải pháp nào là hợp lý và được áp dụng phổ biến nhất? Tại sao?

Câu 4 (0,5 điểm): Nêu các giải pháp chống ồn cho nhà công nghiệp 1 tầng?

Câu 5 (0,5 điểm): Theo bạn, nhà công nghiệp nhiều tầng có số tầng bao nhiêu là tối ưu nhất? Tại sao?

Câu 6 (0,5 điểm): Nhà công nghiệp nhiều tầng nên chọn kết cấu chịu lực gì? Tại sao?

Câu 7 (0,5 điểm): Liệt kê tên cụ thể từ trên xuống các bộ phận của tháp nước (đài nước hay thủy đài)?

BỒN CHỦA NƯỚC, THÂN ĐỒ BỒN VÀ CHÂN ĐẾ BỒN

Câu 8 (0,5 điểm): Liệt kê cụ thể 3 hạng mục khác nhau của khu phúc lợi công nhân cấp độ 2 (mức độ 2)?

Câu 9 (0,5 điểm): Nêu ngắn gọn các yêu cầu khi chọn vị trí bố trí kho hàng trên mặt bằng tổng thể xí nghiệp công nghiệp?

Câu 10 (0,5 điểm): Thiết bị vận chuyển trên nền có ưu việt gì so với các loại thiết bị vận chuyển khác?

PHẦN 2: Sinh viên vẽ bằng tay rồi dùng camera chụp lại gửi lên (hoặc dùng phần mềm đồ họa để vẽ) không được sử dụng các hình vẽ có sẵn. Chỉ vẽ 1 hình duy nhất và chỉ được chú thích trong hình (không được chú thích ra ngoài hình) các hình vẽ sau đây:

Hình 1 (2 điểm): Vẽ sơ đồ mặt cắt ngang xưởng sản xuất nhiều tầng, sử dụng thông gió đối lưu?

Hình 2 (3 điểm): Vẽ sơ đồ mặt bằng của 1 xưởng sản xuất 1 tầng, 2 nhịp có kích thước (dài x rộng) = 60m x 27 m, sử dụng cầu kiện lắp ghép. Yêu cầu thể hiện tường bao che chung quanh,

mạng lưới cột, ghi chú kích thước cụ thể và xác định vị?

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ



Ths. Cao Đình Sơn

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ



Ths. Nguyễn Đình Minh